

# NGƯỜI THẦY THÂM LẶNG

■ GS.TS TRẦN TRÍ DŌI



GS. Phan Ngọc

Nhiều cán bộ giảng dạy của khoa Ngữ Văn Đại học Tổng hợp Hà Nội trước đây thuộc lứa tuổi ngoài 60 như tôi đều gọi ông là “Thầy Phan Ngọc” tuy hồi đó, ông chưa bao giờ “lên lớp” để giảng dạy một giờ nào cho chúng tôi. Chỉ khi được giữ lại làm “cán bộ giảng dạy” của khoa, chúng tôi mới biết được thầy Phan Ngọc lúc ấy đang là “tư liệu viên” của phòng tư liệu.

Tuy vậy, những lần thầy vào làm việc ở phòng tư liệu, lớp cán bộ trẻ chúng tôi lại tìm cách gần thầy để nghe thầy nói đủ thứ chuyện. Những câu chuyện mà thầy nói thuộc dạng “bách khoa toàn thư” nên rất cuốn hút và thật hấp dẫn đối với chúng tôi. Về sau, bản thân tôi mới biết được trước đó thầy cũng vốn là “cán bộ giảng dạy” của Khoa, nhưng do có một chuyện gì đấy nên thầy (cùng với thầy Cao Xuân Hạo) phải chuyển sang làm “tư liệu viên” không được đứng giảng ở lớp nữa. Dần dần, chúng tôi phát hiện thầy chính là Nhữ Thành, một dịch giả

nổi tiếng thời đó. Và mãi đến tận những năm 2000 sau này, khi có nhiệm vụ tìm hiểu lại lịch sử ngành Ngôn ngữ học của Khoa Ngữ văn nói riêng và của Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội nói chung, tôi mới biết thầy chính là vị Chủ nhiệm Bộ môn Ngôn ngữ học đầu tiên (trong 02 năm) của Khoa Ngữ văn khi Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội được thành lập vào năm 1956.

Từ năm 1980 trở đi, khi thầy chuyển về làm việc tại Viện Nghiên cứu Đông Nam Á thuộc Viện Khoa học Xã hội Việt Nam do Giáo sư Phạm Đức Dương phụ trách thì vị thế của thầy là “chuyên viên cao cấp”. Những công trình nghiên cứu mà thầy xuất bản vào thời gian này như “Tiếp xúc ngôn ngữ ở Đông Nam Á” năm 1983, “Tìm hiểu phong cách Nguyễn Du trong Truyện Kiều” năm 1985, “Văn hóa Việt Nam, cách tiếp cận mới” năm 1994, “Bản sắc văn hóa Việt Nam” năm 1998, “Thử xét văn hóa học - Văn học bằng ngôn ngữ học” năm

2000 và nhiều công trình khác nữa đã được độc giả nhiệt thành đón nhận. Năm 2000, trong số những công trình đó, có hai công trình được Nhà nước Việt Nam tặng Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ.

Vào năm 1979, tôi vào học khóa đầu tiên đào tạo Phó Tiến sĩ (nay là Tiến sĩ) của Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Có một tập thể gồm ba giáo sư hướng dẫn cho tôi làm nghiên cứu sinh, trong đó Giáo sư Nguyễn Tài Cẩn là Giáo sư phụ trách chung và chịu trách nhiệm hướng dẫn luận án. Do đề tài luận án của tôi có liên quan đến phần ngữ âm lịch sử nên Giáo sư Nguyễn Tài Cẩn yêu cầu tôi “tầm sư” với nhiều thầy cô, trong đó có thầy Phan Ngọc để học hỏi thêm về lĩnh vực này. Vì thế, tôi đã không biết bao nhiêu lần đến căn nhà số 15 (hay 25 gì đó) phố Bùi Thị Xuân để hỏi thầy về lịch sử ngữ âm tiếng Việt trong công trình của H. Maspero mà thầy là người dịch từ tiếng Pháp bản dịch chép tay ở

phòng tư liệu của Khoa Ngữ Văn. Hồi ấy, ở địa hạt ngữ âm lịch sử, tài liệu viết bằng tiếng Việt hầu như chưa có; thầy Phan Ngọc đã tận tình và say sưa chỉ bảo cho tôi nhiều điều khó hiểu trong công trình của H. Maspero. Có lẽ, nếu không có sự giúp đỡ tận tình của thầy, việc viết phần luận án có liên quan đến ngữ âm lịch sử tiếng Việt của tôi hồi ấy sẽ gặp nhiều khó khăn.

Rồi mãi đến năm 2011, tôi mới có dịp đến thăm thầy. Hôm đó là ngày 19/11, sau khi Khoa Ngôn ngữ học tổ chức xong buổi họp mặt chúc mừng các thầy cô ở Khoa, tôi đề nghị PGS.TS Nguyễn Văn Chính, khi đó là Phó Chủ nhiệm Khoa Ngôn ngữ học, chở tôi đến thăm thầy Ngọc. Hôm đó, sau khi uống nước và thăm hỏi sức khỏe của thầy và cô, nhận thấy thầy có vẻ vui lắm nên tôi mạnh dạn thưa:

- Thưa thầy, lâu rồi chúng em lại mới có dịp đến thăm thầy. Chúng em có một vài "giai thoại" liên quan đến thầy muốn được thầy và cô cho biết rõ ngọn ngành.

Thầy cười và hỏi lại:

- Được thôi. Nhưng có chuyện gì mà các ông tò mò muốn biết vậy?

Như thầy biết đấy, ở Bộ môn Ngôn ngữ học trước đây của Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội có nhiều "dị nhân" về ngoại ngữ như thầy, thầy Hạo, thầy Cấn, ... Hậu thế bọn em kính phục thầy về khả năng sử dụng những ngoại ngữ mà thầy đã biết. Ngoài chữ Hán và tiếng Pháp là những ngôn ngữ thầy được học ở trường, các tiếng khác như Nga, Anh, Ý, Hy Lạp, Đức là do thầy tự học. Vậy thầy tự học như thế nào để có được kết quả như vậy?

- À, nói rằng tự học cũng đúng mà cũng không hẳn như thế. Đó là nhờ sự "chỉ bảo" của cha mình đó. Chẳng là hồi ông cụ làm việc ở Huế, thay vì cho mình vào trường Quốc học, cụ gửi mình vào

học thêm trường "Dòng" ở đây. Theo cụ, học trường Dòng mới có điều kiện học tiếng Latinh. Là dân ngôn ngữ học lịch sử thì chắc ông biết tiếng Latinh quan trọng như thế nào đối với các ngôn ngữ phương Tây. Nhờ bảy năm theo học tiếng Latinh trong trường "Dòng" ở Huế, sau này cùng với những hiểu biết về ngôn ngữ học, mình mới có điều kiện để "tự học" những tiếng mà mình không được dạy ở nhà trường. Chia khóa để mình sử dụng các ngôn ngữ khác nhau thuộc gốc Latinh là như thế đấy.

- Nhưng tiếng Latinh khó học lắm phải không thầy?

- Khó, nhưng khó cũng phải học vì ngoại ngữ là "chìa khóa" để mở cửa ra thế giới. Ông cụ nhà mình đã chọn và chỉ dẫn để mình phấn đấu.

Rồi tôi tiếp tục hỏi thầy điều băn khoăn khác:

Thưa thầy, chúng em biết tên hiệu và cũng là tên thầy dùng trong một vài văn bản dịch thuật là Nhữ Thành. Nghe đâu, tên Nhữ Thành đó gắn với tên Ngọc của thầy tạo thành một ý nghĩa gì đó sâu sắc lắm?

- Đây là tên ông cụ nhà tôi đặt cho chứ không phải là do tôi lựa chọn. Chắc là khi lựa chọn tên hiệu này cho tôi, ông cụ đã ngầm nhắc nhở tôi. Tên gọi đó là một cách rút gọn câu nói có "điển tích" của người xưa dùng để khuyên bảo. Tôi dùng tên gọi ấy là để vâng theo lời ông cụ răn dạy mình.

- Thưa thầy, thầy có nhớ nguyên văn câu "điển tích" đó không?

- Ở tuổi này (năm ấy thầy ở tuổi 86) và ngay bây giờ, tôi không nhớ được đầy đủ. Nhưng vẫn còn nhớ được một vẻ trong câu điển tích dùng để ghép tên Nhữ Thành mà ông cụ chọn cho tôi. Câu đó, âm Hán - Việt là "Bản tiện ưu thích, dung ngọc nhữ vu thành dã". Ông về tìm hiểu nghĩa của cả câu đó thì sẽ biết

dụng ý của ông cụ nhà tôi khi đặt tên cho tôi.

Tôi ghi lại âm Hán - Việt câu thầy đọc, về nhà tra cứu lại nguyên văn chữ Hán câu "Bản tiện ưu thích, dung ngọc nhữ vu thành dã" rồi gửi thư qua email cho anh Phạm Ánh Sao để xem những chữ Hán đó có đúng với âm Hán - Việt không. Sau đó tôi lại nhờ anh Đinh Thanh Hiếu (mà dân Ngữ Văn chúng tôi gọi là ông "ma xó" về điển tích Hán), là cán bộ giảng dạy ở bộ môn Hán - Nôm của Khoa Văn học, để nhờ anh giải nghĩa giúp và truy tìm xuất xứ của câu đó. Anh Hiếu cho tôi biết câu đầy đủ ấy ở bài "Tây minh" của đại nho Trương Tải đời Tống là Phú quý phúc trạch, thiên hậu ngô chi sinh dã; Bản tiện ưu thích, dung ngọc nhữ vu thành dã "Giàu sang phúc ảm là trời hậu với cuộc sống của ta; Nghèo hèn lo buồn là để rèn dũa ta nên ngọc". Vậy là tên hiệu Nhữ Thành mà cụ Phan Võ chọn cho thầy Phan Ngọc đã nói lên tất cả những "được mất" trong cuộc đời của thầy. Và trong cuộc đời thực, thầy Phan Ngọc đã vượt qua được tất cả sự "Bản tiện ưu thích" để "nhữ vu thành ngọc" vậy.

Hôm 29.05.2015 vừa rồi, khi ở giảng đường số 19 Lê Thánh Tông để mừng sinh nhật lần thứ 80 của Giáo sư Hà Minh Đức, anh Trần Hinh cho biết ở trường đang muốn anh viết những kỉ niệm về thầy Phan Ngọc, nhưng những gì anh biết về thầy thì cũng đã viết rồi. Anh mong "dân ngôn ngữ" như tôi nếu có biết gì thêm về thầy thì viết cho nhà trường đi. Thú thực là việc viết về những kỉ niệm đối với các thầy cô, ở khoa Ngữ Văn cũ của chúng tôi có nhiều người vừa biết rất nhiều vừa viết rất tài hoa; còn tôi biết thì ít mà lại không có khiếu để viết. Nhờ có một vài kỉ niệm như trên về thầy Phan Ngọc nên tôi cũng xin ghi lại đôi dòng như thế để chúc mừng sinh nhật lần thứ 90 của thầy.